

KẾ HOẠCH
THI LẠI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHÓA 27, 28, 29 HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY,
THI CẢI THIẾN ĐIỂM CHO SINH VIÊN KHÓA 27, 28, 29 CÁC NGÀNH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
VÀ THI LẠI KHÓA 20F HỆ CAO ĐẲNG VỪA LÀM VỪA HỌC
(Từ ngày 31/01/2026 đến ngày 06/02/2026)

STT	Thứ Ngày thi	Buổi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	LỚP	Số SV	Số phòng	Tên phòng
1	Thứ 7 31/01/2026	Sáng	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	3	TL	28A3	1	1	A101
2			Độc 2	2	TN	28D1,2	3		
3			Giáo dục học Mầm non 2	3	TL	28M	1		
4			Kế toán doanh nghiệp 1	3	TL	28K	6		
5			Quản trị nhân sự	2	TL	28C7	2		
6			Tâm lý học quản lý	2	TL	28C7	1		
7			Viết 2	2	TL	28D1,2	5		
8			Chương trình GDMN và phát triển, tổ chức thực hiện	3	TL	27M	2		
9			Giáo dục gia đình	2	TL	27M	1		
10			Giáo dục hòa nhập	2	TL	27M	1		
11			Quản lý trong giáo dục Mầm non	2	TL	27M	1		
12			Thanh toán quốc tế	2	TL	27K	1		
13			Giáo dục học mầm non	2	TL	20F	1		
14			Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	TH VT	28K	1	1	VT00
15			Lập trình hướng đối tượng với Java	3	TH VT	28A3	1		
16			Tin học	4	TH VT	28M	1		
17			Tin học	3	TH VT	K29 GDNN	16		

STT	Thứ Ngày thi	Buổi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	LỚP	Số SV	Số phòng	Tên phòng
18		Chiều	Tiếng Anh du lịch 2	2	TL	27D1,2	4	1	A101
19			Thống kê kinh doanh	3	TL	27K	4		
20			Kinh tế vĩ mô	2	TL	28K, 28KD	7		
21			Tiếng Nhật 3	2	TL	28D1,2	7		
22			Ngữ pháp 1	2	TL	29D1,2	7		
23			Giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ mầm non	2	TL	20F	1		
24			Nguyên lý thống kê	2	TL	29K, 29C7, 29KD	26	1	A102
25	Thứ 3 03/02/2026	Sáng	Phương pháp giảng dạy 1	2	TL	28D1,2	3	1	A301
26			Phương pháp làm quen với văn học	2	TL	28M	1		
27			Tài chính doanh nghiệp	3	TL	28K	1		
28			Thuế	3	TL	28K	4		
29			Nghe 1	2	TN	29D1,2	3	1	A303
30		Chiều	Nhập môn lập trình	3	TH VT	29A3	3	1	VT00
31	Thứ 4 04/02/2026	Sáng_Ca1	Giáo dục chính trị	4	TN VT	K29 GDNN	9	1	VT00
32		Sáng_Ca2	Quản trị học	2	TN VT	29K, 29C7	7	1	VT00
33	Thứ 5 05/02/2026	Chiều	Pháp luật kinh tế	2	TL	28K	2	1	A301
34			Tiếng Nhật 1	2	TL	29D1,2	5		
35			Toán ứng dụng trong Tin học	4	TL	29A3	6		
36	Thứ 6 06/02/2026	Chiều	Tiếng Anh 3	2	TL	28A3, 28K	3	1	A101
37			Tiếng Anh 1	2	TL	K29 GDNN	22		

Ghi chú:

- Sinh viên bắt buộc phải mang theo Thẻ Sinh viên để xuất trình khi vào phòng thi.
- Sinh viên có mặt tại phòng thi trước giờ thi 30 phút để làm thủ tục và ổn định chỗ ngồi.
- Sinh viên liên hệ trực tiếp với khoa để biết lịch thi các học phần do khoa tổ chức.

1. Thời gian thi các ca thi:

- Sáng: Bắt đầu lúc 7 giờ 45.
- Chiều: Bắt đầu lúc 13 giờ 45.

2. Riêng các môn có hình thức thi trắc nghiệm trên máy tính (TN VT):

- Sáng_Ca 1: Bắt đầu lúc 7 giờ 45.
- Sáng_Ca 2: Bắt đầu lúc 8 giờ 45.

3. Các học phần do khoa tự tổ chức thi:**- Khóa 27:**

- + Kỹ năng thuyết trình, Nghe-Nói nâng cao, Phiên dịch: 27D1, D2.

- Khóa 28:

- + Giao thoa văn hóa, Nói 3, Tiếng Anh khách sạn: 28D1,2.

- Khóa 29:

- + Giáo dục thể chất 1: K29.
- + Văn học thiếu nhi và đọc kể diễn cảm: 29M.
- + Nói 1, Ngữ âm 1: 29D1,2.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường (báo cáo);
- Các phòng/khoa (t/h);
- Lưu: VT, QLKHBĐCL.

Q. HIỆU TRƯỞNG**TS. Phan Thế Hải**